

Phần D

BÁO CÁO TÀI CHÍNH, BẢN GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ BÁO CÁO KIỂM TOÁN

Tổ chức kiểm toán: Công Ty TNHH Kiểm Toán TTP

- Trụ sở: Tầng 12 Tháp Tây, tòa nhà Hancorp Plaza, số 72 Trần Đăng Ninh – Phường Dịch Vọng – Quận Cầu Giấy – TP. Hà Nội
- Điện thoại: (84.24) 37 425 888 / 37 578 666 - Fax: (84.24) 37 578 666
- Website: <http://kiemtoanttp.com>

I. Báo cáo tài chính 2017

1.1. Bảng cân đối kế toán 2017

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

Số TT	Nội dung	Số cuối năm	Số đầu năm
I	TÀI SẢN NGẮN HẠN	1.327.702.496.358	1.290.764.189.430
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	12.723.708.201	28.788.344.012
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	182.743.346	22.082.033.677
3	Các khoản phải thu	1.269.578.636.742	1.203.786.421.049
4	Hàng tồn kho	29.805.235.639	25.285.601.985
5	Tài sản ngắn hạn khác	15.412.172.430	10.821.788.707
II	TÀI SẢN DÀI HẠN	1.125.454.961.787	1.140.694.681.940
1	Các khoản phải thu dài hạn	92.127.798.496	92.193.703.979
2	Tài sản cố định	390.676.786.667	435.290.748.107
	- Tài sản cố định hữu hình	201.482.297.841	214.217.640.327
	- Tài sản cố định vô hình	189.194.488.826	221.073.107.780
	- Tài sản cố định thuê tài chính		
	- Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	10.460.517.618	25.373.872.124
3	Bất động sản đầu tư		
4	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	545.919.819.794	545.919.819.794
5	Tài sản dài hạn khác	86.270.039.212	41.916.537.936
III	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	2.453.157.458.145	2.431.458.871.370
IV	NỢ PHẢI TRẢ	752.776.735.470	699.407.595.667
1	Nợ ngắn hạn	702.596.395.865	635.558.007.663
2	Nợ dài hạn	50.180.339.605	63.849.588.004
V	VỐN CHỦ SỞ HỮU	1.700.380.722.675	1.732.051.275.703

Số TT	Nội dung	Số cuối năm	Số đầu năm
1	Vốn chủ sở hữu	1.700.380.722.675	1.732.051.275.703
	- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	1.203.917.290.000	1.203.917.290.000
	- Thặng dư vốn cổ phần	605.544.544.445	605.544.544.445
	- Vốn khác của chủ sở hữu		
	- Cổ phiếu ngân quỹ		
	- Chênh lệch đánh giá lại tài sản		
	- Chênh lệch tỷ giá hối đoái		
	- Quỹ đầu tư phát triển	25.154.024.481	25.154.024.481
	- Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu		
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	(134.235.136.251)	(102.564.583.223)
	- Nguồn vốn đầu tư XDCB		
2	Nguồn kinh phí, quỹ khác		
	- Quỹ khen thưởng phúc lợi		
	- Nguồn kinh phí		
	- Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ		
VI	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	2.453.157.458.145	2.431.458.871.370

1.2. Báo cáo kết quả kinh doanh

Số TT	Nội dung	2017	2016
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	731.621.339.941	802.513.084.483
2	Các khoản giảm trừ	459.148.456	1.390.910
3	Doanh thu thuần về bán hàng và CCDV	731.162.191.485	802.511.693.573

4	Giá vốn hàng bán	638.038.627.867	613.425.758.881
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và CCDV	93.123.563.618	189.085.934.692
6	Doanh thu hoạt động tài chính	64.086.859.930	1.592.203.596
7	Chi phí tài chính	17.376.185.395	20.957.605.390
8	Chi phí bán hàng	18.806.076.118	16.416.742.977
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	120.183.474.546	122.886.017.357
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	844.687.489	30.417.772.564
11	Thu nhập khác	6.804.211.822	10.405.197.193
12	Chi phí khác	4.127.315.316	2.053.113.681
13	Lợi nhuận khác	2.676.896.506	8.352.083.512
14	Tổng lợi nhuận trước thuế	3.521.583.995	38.769.856.076
15	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp	2.697.629.708	6.562.053.694
16	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	(1.435.281.820)	2.826.321.867
17	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	2.259.236.107	29.381.480.515
18	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	5	226
19	Cổ tức trên cổ phiếu		

1.3. Chỉ số tài chính

Chỉ số	2017	2016
Tỷ số thanh toán		
Tỷ số thanh toán hiện hành	1,89	2,03
Tỷ số thanh toán nhanh	1,85	1,99
Tỷ suất sinh lợi		
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (%)	0,31%	3,66%
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản (%)	0,09%	1,21%
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu (%)	0,13%	1,70%

II. Báo cáo Kiểm toán

Ý kiến kiểm toán độc lập:

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính đã trung thực, hợp lý nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được đầy đủ và thích hợp là cơ sở cho ý kiến kiểm toán viên của chúng tôi.

Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Công ty chưa đánh giá dự phòng cho các khoản phải thu dài hạn khác đã phát sinh từ những năm trước (với tổng số tiền phải thu tại ngày 31/12/2017 là 65 tỷ VND – Thuyết minh số V.5, phần Thuyết minh Báo cáo tài chính).

Như đã trình bày tại Thuyết minh số V.11, phần Thuyết minh Báo cáo tài chính, Trung tâm Điện thoại Di động CDMA đang trong quá trình hoàn tất thủ tục pháp lý có liên quan đến việc thanh lý Hợp đồng hợp tác kinh doanh để chuyển sang khoản đầu tư vào Công ty S – Telecom nên khoản đầu tư với giá trị là 175.710.330.627 VND chưa được xử lý.

Như đã trình bày tại Thuyết minh số V.11, phần Thuyết minh báo cáo tài chính, Công ty đang căn cứ vào tỷ lệ phần sở hữu theo vốn góp thực tế để phân loại khoản đầu tư vào S-Telecom là Đầu tư vào Công ty liên kết.

Như đã trình bày tại Thuyết minh số VIII.1, phần Thuyết minh báo cáo tài chính, tình hình tài chính và hoạt động của S-Telecom đang gặp nhiều khó khăn. Mặt khác, tại ngày 31/12/2017, Công ty còn các khoản phải thu khác (ngắn hạn và dài hạn) đã phát sinh từ các năm trước và khoản đầu tư vào S-Telecom, với giá trị lần lượt là 564,8 tỷ VND và 594,5 tỷ VND (chưa bao gồm khoản đầu tư vào Trung tâm điện thoại Di động CDMA), Công ty không đánh giá ảnh hưởng của vấn đề này đến báo cáo tài chính năm 2017 do Công ty đang trong quá trình hoàn thiện thủ tục, hồ sơ tiếp nhận khoản vốn tài trợ từ đối tác nước ngoài.

Khả năng tiếp tục hoạt động của Công ty S-Telecom phụ thuộc vào khả năng sinh lời trong tương lai và sự tiếp tục hỗ trợ tài chính từ các chủ sở hữu vốn. Báo cáo tài chính này không bao gồm sự điều chỉnh nào liên

quan đến tính không chắc chắn về khả năng hoạt động liên tục của Công ty S-Telecom.

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của những vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Dịch vụ Bưu chính viễn thông Sài Gòn tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan về lập và trình bày Báo cáo tài chính.